

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ML
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 21-4-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tòng Văn Máy và bà Nguyễn Thị Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quàng Công Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn X**, sinh ngày 01/01/1978, tại TM, TC, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản HC (nay là bản M), xã TM, huyện TC, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Bản NL, xã CL, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Quàng Văn T, sinh năm 1956 và con bà Lò Thị P, sinh năm 1956; có vợ là Lò Thị T, sinh năm 1978 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 12/12/2017 bị Tòa án nhân dân huyện TC tỉnh Sơn La xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy đã được xóa án tích; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Họ và tên: **Lường Thị L**, sinh ngày 20/10/1988, tại CL, MLa, Sơn La; Nơi ĐKKTT: Bản NL, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không;

Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, đoàn thể: Không; Con ông Lường Văn É, (đã chết) và con bà Lò Thị K, sinh năm 1964; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2006, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa có án tích hoặc xử lý, xử phạt vi phạm hành chính khác; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021, ngày 23/12/2021 bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lường Thị L: Bà Cẩm Kim L, Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Sơn La. Có mặt.

Người làm chứng:

Lò Văn T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Bản HQ, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Lò Văn B, sinh năm 1965. Địa chỉ: Bản NL, xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 17/12/2021, tại bản NL, xã CL, huyện ML, Công an xã CL phát hiện, bắt quả tang Lò Văn T và Lò Văn B đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong khi bắt quả tang T tự giác lấy từ trong túi áo ra 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa cục bột màu trắng, T khai nhận là Heroine vừa mua của Lường Thị L. B tự giác giao nộp 01 gói nilon màu trắng, chấm xanh hình tròn, bên trong có chứa cục bột màu trắng và khai nhận là Heroine vừa mua của Quàng Văn X.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Lò Văn T tự giác giao nộp.
- 01 gói nilon màu trắng, chấm xanh hình tròn, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Lò Văn B tự giác giao nộp.
- 01 gói nilon màu trắng, chấm xanh hình tròn, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Quàng Văn X tự giác giao nộp.
- Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 70.000 đồng.

Ngày 17/12/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML và Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tiến hành bóc mở niêm phong và cân tịnh vật chứng thu giữ. Kết quả xác định: 01 gói giấy trắng có dòng kẻ, bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng cân tịnh là 0,02 gam, lấy hết 0,02 gam

làm mẫu gửi giám định ký hiệu LT; 01 gói nilon màu trắng, chấm xanh hình tròn, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Lò Văn B tự giác giao nộp có khối lượng cân tịnh là 0,02 gam, lấy hết 0,02 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu XB; 01 gói nilon màu trắng, chấm xanh hình tròn, bên trong có chứa cục bột màu trắng do Quàng Văn X tự giác giao nộp có khối lượng cân tịnh là 0,10 gam, lấy hết 0,10 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu X. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML ra quyết định trưng cầu giám định số 03. Tại kết luận giám định số 50 ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu X, XB, LT đều là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng mẫu gửi giám định là $X = 0,10$ gam; $XB = 0,02$ gam; $LT = 0,02$ gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,14 gam loại Heroine.

Ngày 17/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện ML đã ra quyết định trưng cầu giám định số 04 về loại tiền đối với 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, 03 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng. Tại bản Kết luận giám định số 127 ngày 28/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã kết luận: Số tiền 70.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Quàng Văn X và Lường Thị L khai nhận: Ngày 16/12/2021 Quàng Văn X đi nhờ xe của một người không quen biết đến bản ĐE, xã CL, huyện ML để tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến bản ĐE, X gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên, tuổi, địa chỉ, X đã hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Sau đó X đi nhờ xe của một người không quen biết về nhà ở bản NL, xã CL, huyện ML. Khi về đến nhà X chia gói Heroine vừa mua được thành 02 gói rồi đưa cho Lường Thị L (là người đang sinh sống như vợ chồng) 01 gói và dặn L nếu ai hỏi mua thì bán. L đồng ý và cất gói Heroine vào túi áo. Đến khoảng 08 giờ ngày 17/12/2021 khi Quàng Văn X và Lường Thị L đang ở nhà thì có Lò Văn T đến hỏi mua ma túy của L, L đồng ý và bán cho T 01 gói Heroine với số tiền 50.000 đồng. T nhận Heroine và ra giữa nhà ngồi hút thuốc Lào thì có Lò Văn B đến hỏi Quàng Văn X để mua ma túy. X lấy gói Heroine còn lại trong túi ra tách một ít đưa cho B, B nhận Heroine và đưa cho X số tiền 20.000 đồng, sau đó X và B ra bàn ngồi uống nước cùng T thì bị tổ công tác Công an xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài lần phạm tội đã nêu trên, Quàng Văn X còn bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T hai lần. Cụ thể: Lần thứ nhất vào ngày 15/12/2021, Quàng Văn X bán cho Lò Văn T 01 gói Heroine với số tiền 200.000 đồng. Lần thứ hai vào ngày 16/12/2021 Quàng Văn X tiếp tục bán cho Lò Văn T 01 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng. Số tiền 02 lần bán ma túy cho T là 300.000 đồng X đã chi tiêu hết. Nguồn gốc số ma túy trên là do X mua được của một người đàn ông

dân tộc Mông ở bản ĐE, xã CL, huyện Mường La vào ngày 15/12/2021 với số tiền 150.000 đồng.

Đối với 02 người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Quàng Văn X là người đã bán Heroine cho Quàng Văn X vào các ngày 15/12/2021 và 16/12/2021: Quàng Văn X không biết tên, tuổi, địa chỉ, việc trao đổi, mua bán ma túy không có ai biết hoặc chứng kiến. Ngoài lời khai của Quàng Văn X Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Lò Văn T, Lò Văn B là người mua Heroine của Quàng Văn X, Lường Thị L: Số Heroine T mua của X vào ngày 15 và 16/12/2021 T đã sử dụng hết. Khối lượng Heroine thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn B ngày 17/12/2021 đều là 0,02 gam. Căn cứ vào kết quả xác minh Lò Văn T, Lò Văn B chưa có tiền án, tiền sự, khối lượng ma túy thu giữ của Lò Văn T, Lò Văn B dưới 0,1 gam nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do vậy, ngày 20/12/2021 Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T, Lò Văn B là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 24/CT-VKS-ML ngày 31/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện ML truy tố bị cáo Quàng Văn X về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố bị cáo Lường Thị L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Quàng Văn X, Lường Thị L đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Quàng Văn X, Lường Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Quàng Văn X từ 07 năm đến 08 năm tù giam. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt Lường Thị L từ 26 tháng đến 32 tháng tù giam; Không áp dụng hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với các bị cáo do các bị cáo không có tài sản.

Đối với vật chứng của vụ án:

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 03 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh giấy có dòng kẻ trắng + 01 mảnh nilon màu trắng có chấm xanh hình tròn).

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 70.000 đồng.

Truy thu, tịch thu của bị cáo Quàng Văn X số tiền 300.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Đề nghị miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với các bị cáo.

Bị cáo Quàng Văn X không có ý kiến tranh luận.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lương Thị L khẳng định bị cáo bị khởi tố, truy tố, xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Song đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của Đảng, pháp luật Nhà nước và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì bị cáo là người dân tộc sống ở vùng điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết, nhận thức kém, sau khi phạm tội đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Đề nghị miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ nghèo, tài sản không có giá trị lớn.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin miễn nộp tiền án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện ML; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện ML; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bào chữa, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Người làm chứng Lò Văn T, Lò Văn B vắng mặt nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ và được công bố tại phiên tòa, việc vắng mặt không

gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa các bị cáo Quàng Văn X, Lường Thị L thừa nhận: Ngày 17/12/2021 Quàng Văn X đã có hành vi bán trái phép 0,02 gam Heroine cho Lò Văn B với số tiền 20.000 đồng, Lường Thị L đã có hành vi bán trái phép 0,02 gam Heroine cho Lò Văn T với số tiền 50.000 đồng thì bị Công an xã CL, huyện ML, tỉnh Sơn La phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra, vào các ngày 15 và 16/12/2021 Quàng Văn X đã 02 lần bán Heroine cho Lò Văn T với số tiền 200.000 đồng và 100.000 đồng. Số Heroine này Lò Văn T đã sử dụng hết, số tiền 300.000 đồng Quàng Văn X đã tiêu xài hết.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, thông báo kết quả giám định vật chứng của vụ án, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Quàng Văn X, Lường Thị L đã thực hiện hành vi Mua bán trái phép chất ma túy, hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy, được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình làm là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện ma túy và hám lời bất chính nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi nhiều lần bán trái phép Heroine vào các ngày 15, 16 và 17/12/2021 của bị cáo Quàng Văn X và hành vi bán trái phép Heroine của bị cáo Lường Thị L vào ngày 17/12/2021 đều được thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tội phạm các bị cáo thực hiện đã hoàn thành. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Quàng Văn X là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo Lường Thị L là thuộc trường hợp nghiêm trọng, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội ở địa phương.

[4] Về tính chất đồng phạm: Bị cáo Quàng Văn X là người khởi xướng hành vi mua ma túy về bán kiếm lời, trực tiếp sử dụng tiền của bản thân đi mua ma túy về chia cho bị cáo Lường Thị L để cùng nhau bán kiếm lời, trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T vào các ngày 15 và 16/12/2021 và bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn B vào ngày 17/12/2021. Do đó bị cáo Quàng Văn X đứng vai trò thứ nhất trong vụ án. Bị cáo Lường Thị L khi được bị cáo X đưa ma túy cho để cất giấu với mục đích ai hỏi mua thì bán đã đồng ý, trực tiếp bán trái phép chất ma túy cho Lò Văn T vào ngày 17/12/2021 nên đóng vai trò người

giúp sức. Các bị cáo đồng phạm giản đơn, căn cứ Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tòa cần xem xét chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo Lương Thị L, áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Riêng bị cáo Quàng Văn X đã tự nguyện khai báo ra các lần phạm tội trước đó nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt

Về hình phạt chính: Tòa cần xem xét cân nhắc xử phạt các bị cáo mức hình phạt phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo. Việc cách ly các bị cáo một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có thể đảm bảo được điều kiện và thời gian để các bị cáo cải tạo, giáo dục trở thành người tốt có ích cho xã hội và gia đình, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa giáo dục chung.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo, các bị cáo thu nhập không ổn định, tài sản không có gì giá trị lớn, các bị cáo không có khả năng thi hành, Tòa cần xem xét không áp dụng đối với các bị cáo.

[7] Đối với 02 người đàn ông dân tộc Mông theo lời khai của Quàng Văn X là người đã bán Heroine cho Quàng Văn X vào các ngày 15/12/2021 và 16/12/2021: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện ML không thu thập được tài liệu chứng cứ nào khác nên không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Đối với Lò Văn T, Lò Văn B là người mua Heroine của Quàng Văn X, Lương Thị L: Công an huyện ML ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lò Văn T, Lò Văn B là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 03 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh giấy có dòng kẻ trắng + 01

mảnh nilon màu trắng có chấm xanh hình tròn). Là của bị cáo dùng thực hiện tội phạm, và là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 70.000 đồng. Là tiền do các bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về số tiền bị cáo Quảng Văn X bán ma túy cho Lò Văn T vào các ngày 15 và 16/12/2021: Bị cáo khai ngoài lần bán ma túy cho Lò Văn Banh bị bắt, bị cáo còn bán ma túy cho Lò Văn T vào ngày 15/12/2021 với số tiền 200.000 đồng; bán ma túy cho Lò Văn T vào ngày 16/12/2021 với số tiền 100.000 đồng. Đây là số tiền bị cáo bán ma túy mà có do vậy cần truy thu để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Tài liệu trong hồ sơ xác định các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Tại phiên tòa, bị cáo Quảng Văn X và người bào chữa cho bị cáo Lương Thị L xin miễn nộp tiền án phí. Theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, các bị cáo thuộc trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Quảng Văn X phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Quảng Văn X 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 17/12/2021).

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015:

Tuyên bố: bị cáo Lương Thị L phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt bị cáo Lương Thị L 26 (Hai mươi sáu) tháng tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn của Công an huyện ML được niêm phong dán kín, (đựng 03 vỏ phong bì niêm phong cũ + 01 mảnh giấy có dòng kẻ trắng + 01 mảnh nilon màu trắng có chấm xanh hình tròn).

Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam 70.000 đồng.

(Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/4/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện ML và Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML).

Truy thu, tịch thu của bị cáo Quảng Văn X số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Quảng Văn X, Lương Thị L.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 21/4/2022.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện ML (2);
- Công an huyện ML;
- Bị cáo (2);
- Người bào chữa;
- Trại giam CA tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Chi cục THADS huyện ML;
- THA hình sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Lê Thị Thu Hà

